

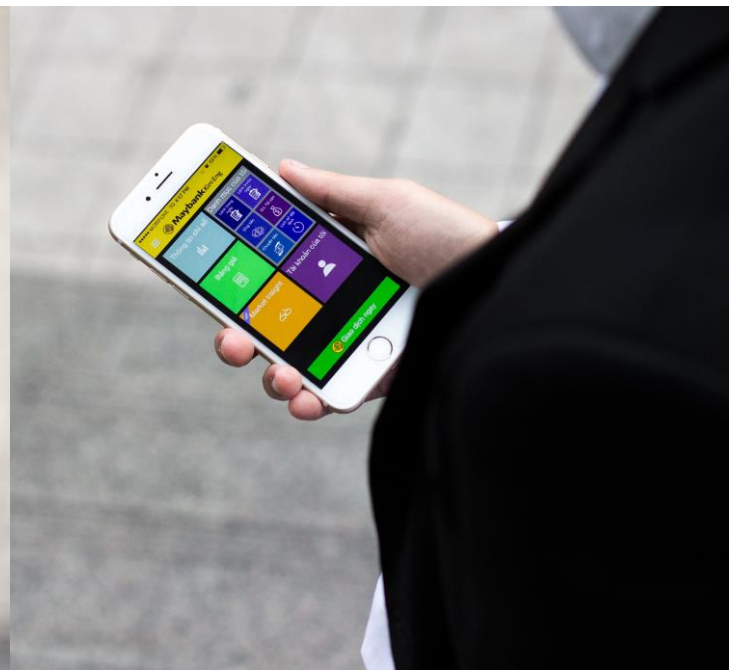
BÁO CÁO CHIẾN LƯỢC

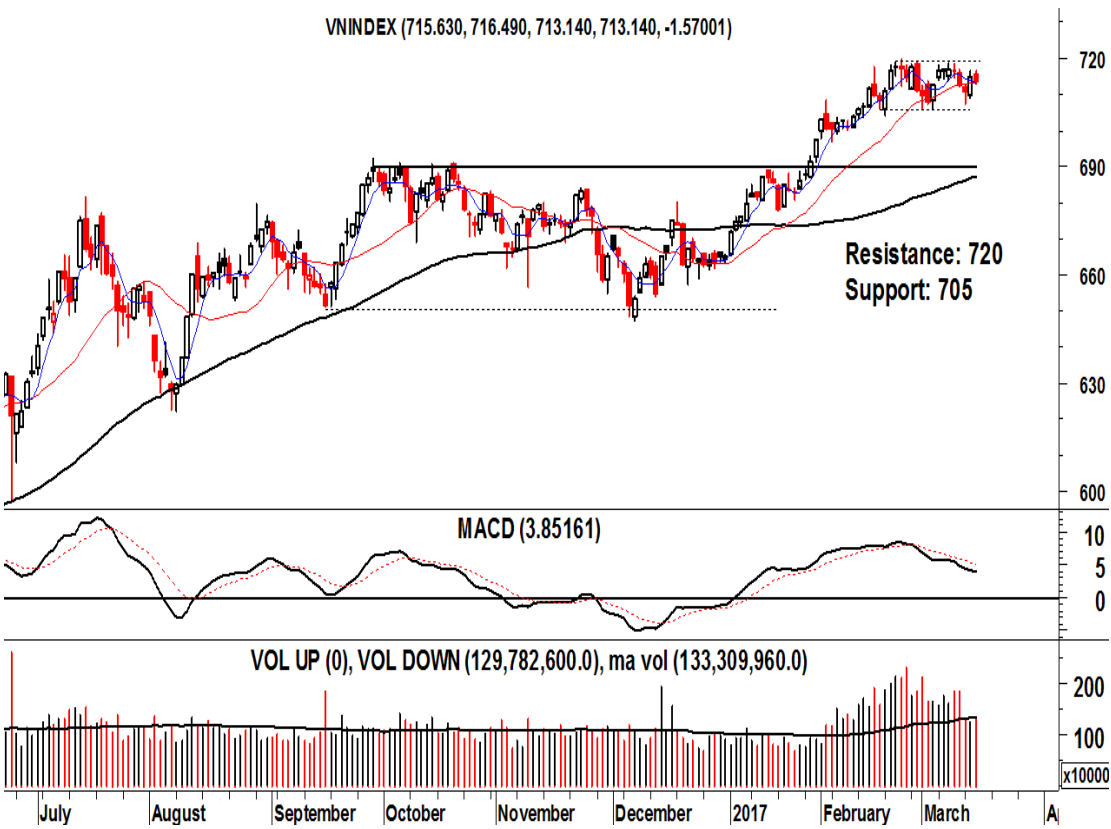
ẢNH HƯỞNG TỪ GIÁ CẢ HÀNG HÓA

Tháng 3/2017

Nội dung	Trang
Nhận định thị trường	3
Diễn biến giá cả hàng hoá thế giới và tác động đến các ngành có liên quan	5
#1 Giá dầu thô Ngành dầu khí Việt Nam	6 7
#2 Giá quặng sắt Ngành thép Việt Nam	8 9
#3 Giá cao su Ngành cao su Việt Nam	10 11
#4 Giá đường Ngành đường Việt Nam	12 13
#5 Giá phân đạm Ngành phân bón Việt Nam	14 15
Kinh tế vĩ mô Việt Nam	16

Nhận định thị trường:
Xu hướng tăng vẫn đang chủ đạo





Nguồn: MBKE

Phân tích kỹ thuật

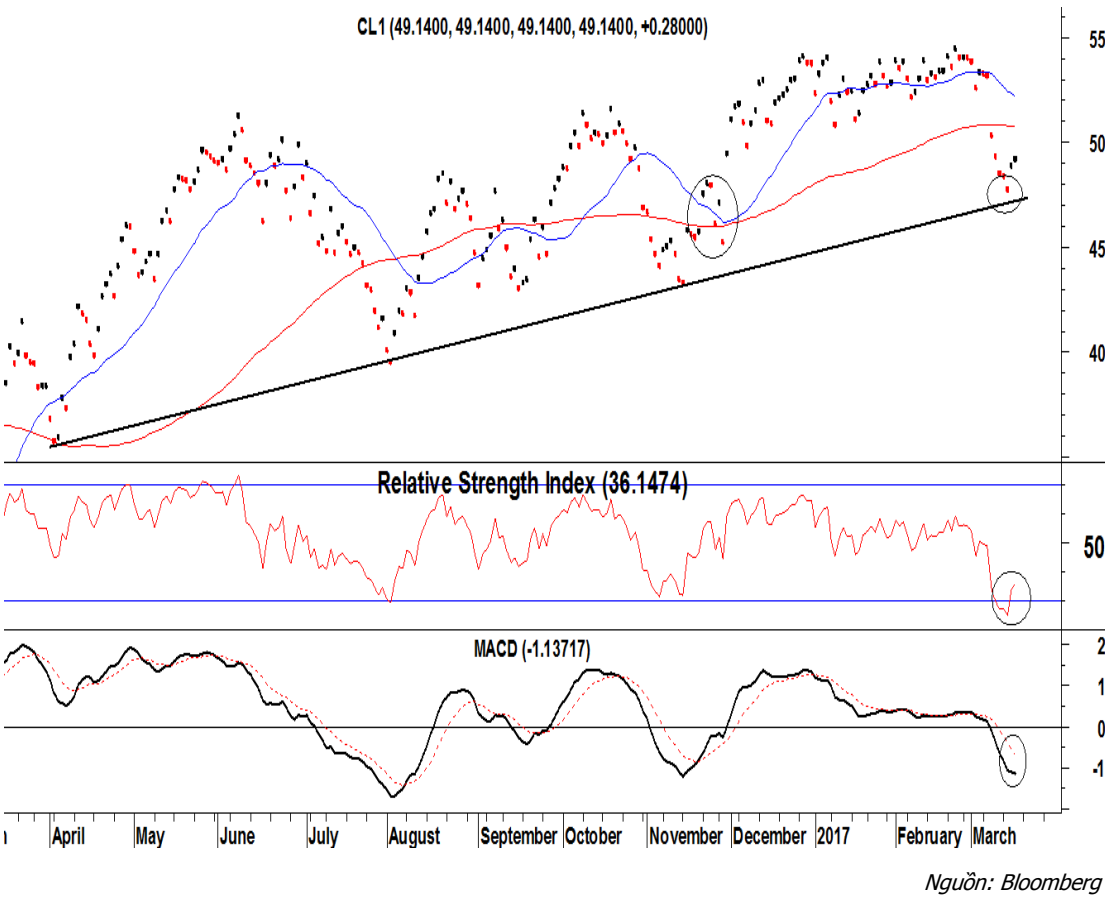
- VN-Index ghi nhận kết quả tăng tích cực gần 7,5% tính từ đầu năm đến nay.
- Tính đến hiện tại, xu hướng tăng (trung hạn) của VN-Index chưa có dấu hiệu thay đổi đáng kể nào.
- Dù vậy ngắn hạn hơn, đường giá đang có pha tích lũy đi ngang trong biên độ 705-720 điểm.
- Kháng cự ngắn hạn quan trọng vẫn duy trì tại 720 điểm, mức mà VN-Index đã ít nhất có hai lần kiểm tra chưa thành công trước đó.
- Thanh khoản là điểm cộng lớn. Tuy có suy giảm trong ngắn hạn tuần qua, KLGD từ sau tết đến nay đang tạo ra thêm củng cố cho khả năng tiếp tục di chuyển theo xu hướng tăng của giá.

Nhận định của MBKE:

- ❖ Chúng tôi chưa có thay đổi đáng kể nào trong nhìn nhận về mặt kỹ thuật, VN-Index tuy còn chịu ảnh hưởng từ pha tích lũy ngắn hạn nhưng ở góc nhìn lớn hơn thì xu hướng tăng vẫn là chủ đạo.
- ❖ NĐT được khuyến nghị duy trì tỷ trọng cổ phiếu cao hơn tiền mặt trong một xu hướng tăng.

Diễn biến giá cả hàng hoá thế giới & Tác động đến các ngành liên quan





Phân tích kỹ thuật

- Giá dầu xét về trung hạn vẫn đang duy trì xu hướng hồi phục kéo dài từ đầu năm 2016 đến nay.
- Trong ngắn hạn hơn, pha điều chỉnh sâu đang xuất hiện và tạo ra một số tín hiệu kỹ thuật đáng ngại có đáy liền sau thấp hơn khi giảm về dưới vùng 51.
- Dù nhìn nhận khả năng giá dầu còn gặp khó khăn trong ngắn hạn. Ở khung thời gian lớn hơn, xu hướng tăng là chủ đạo và chúng tôi đánh giá thấp khả năng giá dầu có thể về dưới vùng 44 (tương đương mức giảm thêm 10%).
- Các chỉ báo bắt đầu xuất hiện “quá bán”. Một số chỉ báo như RSI đã về vùng quá bán, cho thấy đợt suy giảm mạnh vừa qua có phần quá đà.

Nhận định của MBKE:

- ❖ Giá dầu vẫn được nhìn nhận nằm trong pha hồi phục trung hạn kéo dài từ đầu 2016 đến nay;
- ❖ Ngắn hạn hơn, sự thận trọng là cần thiết khi pha điều chỉnh vẫn chưa cho tín hiệu kết thúc rõ ràng.

Thuận lợi:

- **Dự báo nhu cầu tăng nhẹ** và cam kết cắt giảm sản lượng của OPEC và các quốc gia ngoài khối sẽ giúp giá dầu phục hồi.
- **Khi giá dầu hồi phục**, doanh thu của các công ty kinh doanh khí LPG, CNG cũng gia tăng, cùng với lợi nhuận biên duy trì sẽ giúp kết quả kinh doanh khả quan.
- **Nhiều doanh nghiệp lớn trong ngành sẽ IPO và niêm yết trên sàn.** Petrolimex sẽ niêm yết trên sàn HSX trong tháng 4/2017. PV Power sẽ thực hiện IPO và niêm yết trong năm nay
- **Định giá cổ phiếu** khá hợp lý.

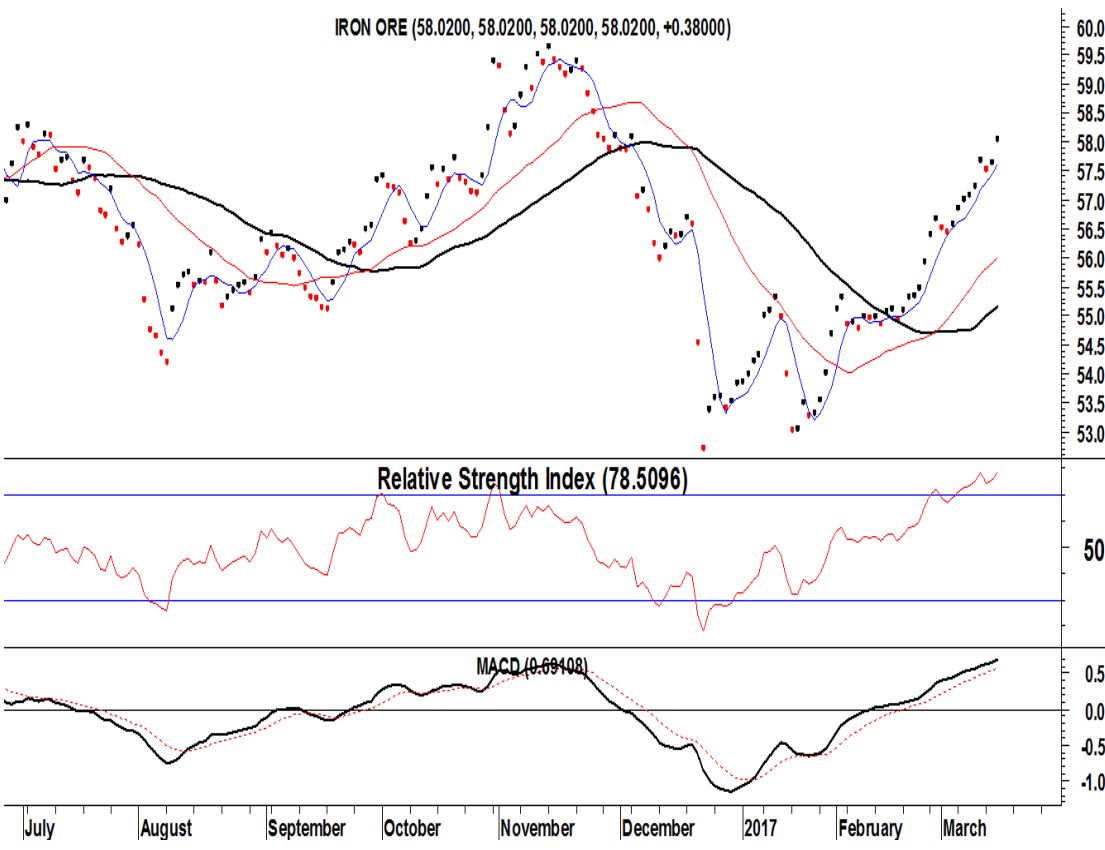
Khó khăn:

- **Giá dầu khó phục hồi mạnh:** Chi phí sản xuất dầu đá phiến ở Mỹ thấp nên nguồn cung sẽ dễ dàng tăng cao nếu giá dầu phục hồi.
- **Các dự án khai thác dầu khí của PVN** nhiều khả năng vẫn chưa đưa vào thực hiện trong năm nay do quá trình đàm phán kéo dài khi giá dầu diễn biến không thuận lợi.
- **PVN cắt giảm kế hoạch sản xuất kinh doanh 2017** có thể ảnh hưởng đến các doanh nghiệp dầu khí thượng nguồn (upstream). Cụ thể, PVN cắt giảm sản lượng khai thác dầu thô xuống còn 14,2 triệu tấn dầu thô, giảm 17,4% so với 2016. Theo đó, tổng doanh thu tập đoàn còn 437,8 ngàn tỉ đồng, giảm 3,2% so với 2016.

Các cổ phiếu đáng lưu ý:

PGS (MUA) PE dự phóng 2017 xấp xỉ 8,8 lần, PGS là công ty hàng đầu trong lĩnh vực kinh doanh khí LPG và CNG tại khu vực miền Nam. Mô hình kinh doanh PGS khá ổn định với giá khí đầu vào thả nổi. PGS có lịch sử chi trả cổ tức khá tốt với tỷ lệ trên 15% mệnh giá (2016 chỉ 30% mệnh giá do thoái vốn CNG), lợi tức cổ tức khoảng 8,5%.

CNG (Theo dõi) PE 2017 theo kế hoạch là 11,5 lần, thấp hơn so với bình quân ngành khí 13 lần. Mặc dù vậy, CNG đặt kế hoạch kinh doanh 2017 khá khiêm tốn với LNST chỉ 80,8 tỷ đồng, giảm 32,8% so với 2017.



Nguồn: Bloomberg

Phân tích kỹ thuật

- Giá quặng sắt ghi nhận mức tăng rất mạnh mẽ xấp xỉ 100% trong gần cả năm 2016.
- Pha điều chỉnh mạnh xảy ra vào cuối năm 2016 nhưng không kéo dài quá lâu và sớm tạo lập mức cân bằng quanh vùng giá 53 trước khi bật tăng mạnh mẽ lại sau đó.
- Xu hướng tăng giá đã trở lại và duy trì tốt trong suốt 2 tháng qua. Giá quặng sắt có thể sẽ kiểm tra lại vùng đỉnh trong tương lai gần (tương đương mức tăng thêm 10% tính từ hiện tại).
- Chỉ báo tích cực nhưng có phần nóng. Hầu hết các chỉ báo đều cho nhìn nhận tích cực, dù vậy một vài “cảnh báo sớm” như RSI đi vào vùng quá mua là điều cần cân nhắc.

Nhận định của MBKE:

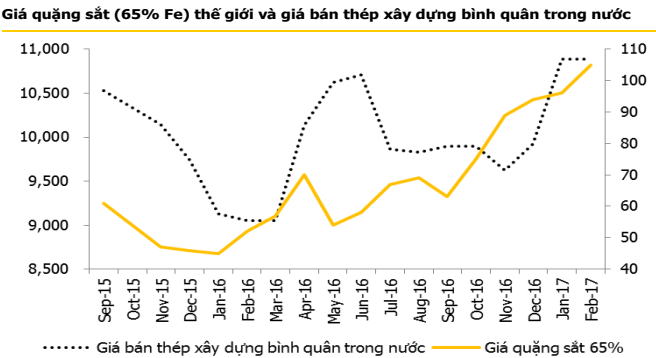
- ❖ Xu hướng hiện tại của giá quặng sắt vẫn là tăng và khả năng tiếp tục đi lên thêm 10% để thử lại đỉnh cũ được chúng tôi đánh giá cao;
- ❖ Tuy nhiên một vài tín hiệu cảnh báo sớm cho thấy rủi ro đà tăng có thể “hơi nóng” và cần một số điều chỉnh kỹ thuật để cân bằng.

Thuận lợi:

- **Biên lợi nhuận gộp có khả năng được mở rộng** đối với các công ty có chính sách **quản trị tồn kho tốt** trong bối cảnh giá cả nguyên liệu đầu vào (như quặng sắt, thép cán nóng,...) tiếp tục hồi phục và tăng mạnh trong thời gian gần đây, kéo theo sự cải thiện của giá bán trong nước. Theo đó các công ty có biên lợi nhuận mỏng có thể kỳ vọng mức tăng trưởng lợi nhuận đột biến.
- **Giá bán cải thiện** còn đến từ 2 yếu tố khác là nhu cầu tiêu thụ tăng; và sự hỗ trợ từ các loại thuế tự vệ thương mại đối với các sản phẩm thép nhập khẩu vào Việt Nam trong thời gian qua.
- **Năm 2017, VSA dự báo tăng trưởng ngành sẽ đạt khoảng 12%**, mức này cũng được xem là khả thi cho các năm tới. Thị trường bất động sản hồi phục và sự phát triển cơ sở hạ tầng là những yếu tố chính thúc đẩy nhu cầu tiêu thụ thép gia tăng.
- **Triển vọng chung đối với giá thép thế giới nhìn chung vẫn đang khá lạc quan**, chủ yếu đến từ việc kỳ vọng Trung Quốc (quốc gia sản xuất thép lớn nhất thế giới) cắt giảm sản lượng, trước áp lực dư cung cũng như ô nhiễm môi trường.

Khó khăn:

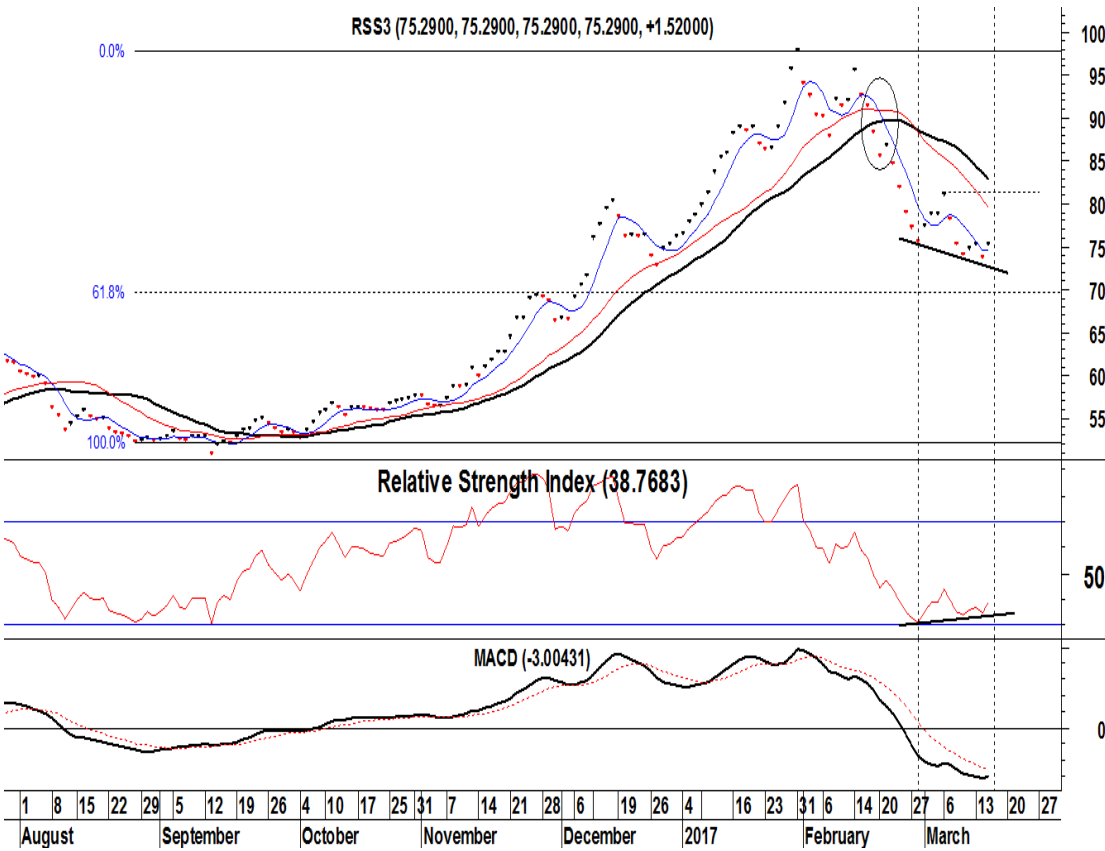
- **Khác với năm 2016**, giá nguyên liệu thép trong thời gian gần đây tăng nhanh và mạnh hơn. Điều này có thể làm gia tăng rủi ro điều chỉnh trong ngắn hạn, hoặc những biến động với biên độ lớn hơn có thể xảy ra đối với giá nguyên liệu trong 2017. Nếu quản trị tồn kho không tốt, thì đây là rủi ro đáng chú ý.
- **Áp lực cạnh tranh với thép giá rẻ từ Trung Quốc** vẫn đang hiện hữu, do mức độ cắt giảm sản lượng thực tế vẫn chưa cao, cùng với đó là thép Trung Quốc đang chịu sức ép lớn tại các thị trường lớn, đặc biệt gần đây là Mỹ, khi liên tiếp bị áp các loại thuế chống bán phá giá trong thời gian qua.



Nguồn: Bloomberg, VSA

Các cổ phiếu đáng lưu ý:

- HPG (MUA)** PE kỳ vọng 6,8 lần. Ước lãi ròng Q1/17 tăng mạnh ~80% n/n. HPG đang đầu tư KLH Sản xuất Gang Thép Dung Quất.
- HSG (MUA)** PE kỳ vọng 5,4 lần. Năng lực sản xuất tôn mạ và ống nhựa tiếp tục tăng trong 2017 nhờ có thêm các dây chuyền mới.
- NKG (MUA)** PE kỳ vọng chỉ hơn 3 lần. Dự án Nam Kim 3 dự kiến hoàn thành vào cuối 2017, tạo ra dư địa tăng trưởng lớn.



Phân tích kỹ thuật

- Khác với quặng sắt, mức biến động của giá cao su có phần tương đồng với diễn biến của giá dầu.
- Trong ngắn hạn, sau giai đoạn tăng mạnh, giá cao su đã điều chỉnh rất đáng kể từ vùng đỉnh (giảm hơn 20%). Cho đến hiện tại vẫn chưa có nhiều tín hiệu cho thấy pha điều chỉnh đã kết thúc.
- Tuy nhiên, một phân kỳ tích cực có vẻ đã hình thành giữa đường giá và RSI. Thêm vào đó, vùng 70 cũng được đánh giá là ngưỡng hỗ trợ khá tin cậy dành cho giá.
- Các chỉ báo kỹ thuật đa phần còn bi quan, nhưng việc thoái lui về sát vùng quá bán và tạo ra các phân kỳ tích cực như đã nêu cũng giúp giảm bớt khả năng suy giảm sâu của giá cao su.

Nhận định của MBKE:

- ❖ Chúng tôi vẫn nhìn nhận giá cao su còn trong pha điều chỉnh. Tuy nhiên khả năng điều chỉnh mạnh hơn về dưới vùng 70 không quá lớn.
- ❖ Ở chiều ngược lại, một kết quả hồi phục lên trên vùng 80 sẽ tạo ra tín hiệu thuyết phục hơn cho nhìn nhận pha điều chỉnh kết thúc.

Thuận lợi:

- **Giá bán mủ cao su đang hồi phục** do nguồn cung Thái Lan sụt giảm trong khi nhu cầu được dự báo tăng, đặc biệt là tại Trung Quốc, quốc gia tiêu thụ cao su lớn nhất thế giới. Giá cao su xuất khẩu bình quân 2 tháng đầu năm ước đạt 2.031 USD/tấn, tăng 83% so với cùng kỳ 2016. Giá RSS3, SMR20 hiện giao dịch khoảng 2.250 USD/tấn và 2.100 USD/tấn, lần lượt cao hơn 81% và 71% so với cùng kỳ 2016.
- **KQKD 2016 các công ty cải thiện đáng kể.** KQKD của các công ty trong ngành đã tăng trở lại kể từ 2011. Cụ thể, LNST TRC tăng đến 32% n/n đạt 72,3 tỷ đồng (trong khi LNST 2015 giảm 65,6% n/n). LNST của công ty mẹ tăng 14,8% n/n lên 220,2 tỷ đồng (cùng kỳ giảm 19,4% n/n). LNST DPR tăng 10% n/n lên 160 tỷ đồng (cùng kỳ giảm 32,3% n/n).
- **Năm 2017, kỳ vọng tăng trưởng mạnh.** Kỳ vọng giá cao su bình quân 2017 khoảng 36 triệu đồng/tấn, +16% so với 2016. Với giả định sản lượng tiêu chỉ giảm nhẹ, sự hồi phục này của giá cao su sẽ góp phần thúc đẩy kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp trong ngành cao su nói chung.

Khó khăn:

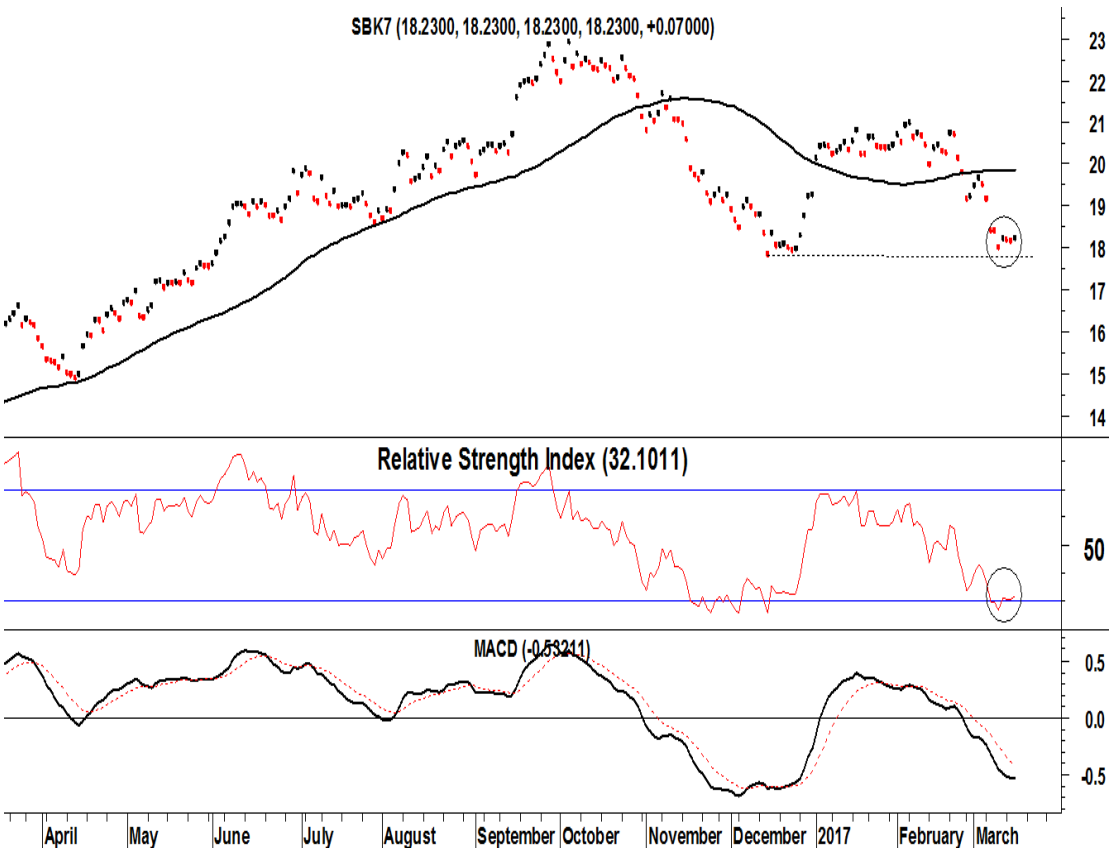
- **Ngắn hạn giá cao su đang đều chỉnh.** Mặc dù xu hướng dài hạn là tăng nhưng trong ngắn hạn, giá cao su đang ở trong pha điều chỉnh ngắn hạn. Mặc dù vậy, chúng tôi cho rằng giá bán bình quân cả năm sẽ duy trì trên 36 triệu đồng/tấn.
- **Hàng tồn kho giảm.** Các công ty cho biết hàng tồn kho cuối 2016 tương đối thấp so với cùng kỳ, chủ yếu là do nhu cầu tiêu thụ vào cuối năm 2016 tăng mạnh. Điều này sẽ làm giảm khả năng tận dụng được xu hướng tăng của giá cao su trong năm 2017.

Các cổ phiếu đáng lưu ý:

TRC (MUA) PE 2017 9,1 lần. Hiện TRC có 4.718 ha vườn cao su đang khai thác và 6.419 ha vườn cây kiến thiết cơ bản.

PHR (Theo dõi) PE lũy kế 9,2 lần, PHR có vườn cây khai thác lớn nhất trong các công ty niêm yết với 8.325 ha và 4.768 ha vườn cây KTCB. Ngoài ra, 402 ha vườn cây tại Campuchia đã được đưa vào khai thác bên cạnh 7.260 ha vườn cây KTCB.

DPR (Theo dõi) PE lũy kế 9,3 lần. DPR có 7.255 ha vườn cây khai thác và gần 2.000 ha vườn cây kiến thiết cơ bản, năng suất vườn cây cao nhất trong số các công ty niêm yết với trên 2 tấn/ha.



Nguồn: Bloomberg

Phân tích kỹ thuật

- Giá đường tăng mạnh trong 3 quý đầu 2016, sau đó đã điều chỉnh lại đáng kể trong quý sau đó.
- Pha điều chỉnh được xem vẫn duy trì hiệu lực đến hiện tại, đường giá hiện đang kiểm tra lại vùng đáy đã tạo lập trước đó.
- Chỉ báo nhìn chung vẫn bị quan nhưng đã xuất hiện các tín hiệu quá bán đầu tiên.

Nhận định của MBKE:

- ❖ Cho đến khi kết quả thử lại vùng hỗ trợ tại 18 được diễn ra thành công, chúng tôi không cảm thấy lạc quan về triển vọng ngắn hạn của giá đường.

Thuận lợi:

- **Giá đường** dự báo tăng nhẹ trong niên vụ 2016-2017. Dự trữ đường thế giới xuống thấp do thời tiết không thuận lợi làm giảm sản lượng từ Thái Lan, Ấn Độ.
- **Nhu cầu** trong nước ước duy trì ở mức 1,6 triệu tấn/năm. Theo cân đối cung cầu đường năm 2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, lượng đường dư vào cuối kỳ chỉ ở mức hơn 152.000 tấn. Với cân đối cung cầu như trên, đại diện VSSA cho rằng, tình hình thị trường đường và cung cầu trong nước trong năm 2017 khó có biến động lớn.
- **Kỳ vọng** tăng trưởng năm 2017 của các công ty trong ngành không tăng mạnh như năm trước do giá đường không diễn biến thuận lợi như 3 quý đầu năm 2016.
- **Xu hướng M&A trong ngành** dự báo sẽ còn tiếp tục diễn ra.

Khó khăn:

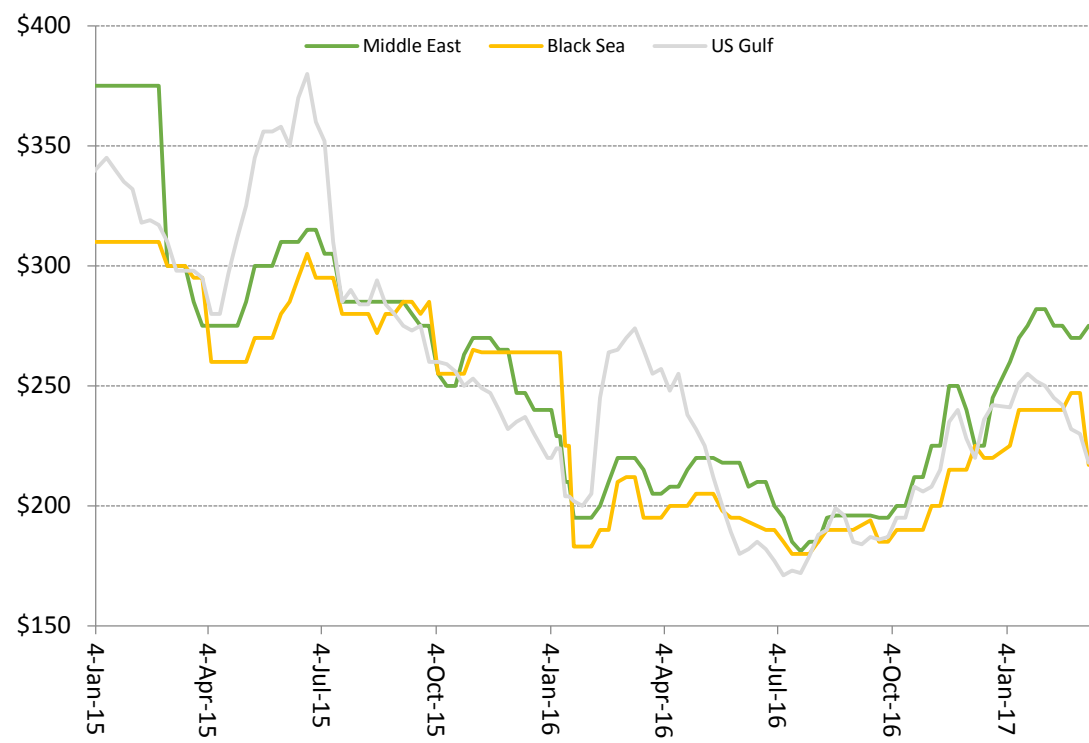
- **Cạnh tranh từ Thái Lan**, nước xuất khẩu đường lớn thứ 2 thế giới sau Brazil. Thuế nhập khẩu đường ngoài hạn ngạch sẽ giảm mạnh xuống còn 5% từ các nước ASEAN năm 2018. Đường từ Thái Lan luôn có giá rẻ hơn đường trong nước và thường xuyên được nhập tiểu ngạch vào Việt Nam
- **Năng lực cạnh tranh của Việt Nam chưa được cải thiện** đáng kể. Chũ đường của mía chưa cao. Chưa có giải pháp để người nông dân chuyên tâm trồng mía. Các nhà máy đường chưa ổn định vùng nguyên liệu.

	P/E (x)	Kế hoạch 2017 (tỷ đồng)	
		Doanh thu	Lợi nhuận
SBT	17.8	4,000	315
BHS	5.8	3,940	240
QNS	16.6	7,400	184
LSS	6.9	2,049	120

(*) QNS năm 2016 cũng đặt kế hoạch thấp (200 tỷ LNST, chỉ tương đương 15,2% LNST thực hiện 2015). Kế hoạch năm 2017 của QNS tiếp tục được đặt ra thấp (chỉ bằng khoảng 13% LNST thực hiện năm 2016)

Các cổ phiếu đáng lưu ý:

- BHS (MUA)** PE 5,8 lần, cần lưu ý cổ phiếu BHS sẽ bị pha loãng do phát hành thêm ở mệnh giá với tỷ lệ 1:1, trong tháng 3/2017
- SBT (Theo dõi)** PE 17,8 lần
- QNS (Theo dõi)** Doanh thu sửa đập nành chiếm hơn 50% tổng doanh thu của QNS. PE 16,6 lần
- LSS (Theo dõi)** PE 6,9 lần



Nguồn: Bloomberg

- Giá phân đạm giảm và khá trầm lắng trong năm 2016 và chỉ bật tăng vào cuối năm 2016.
- Thị trường phân bón thế giới bước vào năm mới 2017 với nhiều biến động mạnh mẽ. Trong đó phải kể đến sự tăng giá thẳng đứng đối với mặt hàng Urea và DAP. Giá Urea tăng mạnh trên toàn thế giới, các nhà sản xuất dự báo tình hình sẽ tiếp tục tăng trong quý I.

Nhận định của MBKE:

- ❖ Trong ngắn hạn giá phân bón có thể sẽ tiếp tục tăng do căng thẳng nguồn cung.
- ❖ Giá Urea nội địa có khả năng vượt qua mức 7.000 đồng/kg

Thuận lợi:

- **Nhu cầu phân bón ở Việt Nam** hiện nay vào khoảng trên 10 triệu tấn các loại. Trong đó, Urea khoảng 2 triệu tấn, DAP khoảng 900. 000 tấn, SA 850.000 tấn, Kali 950.000 tấn, phân Lân trên 1,8 triệu tấn, phân NPK khoảng 3,8 triệu tấn, ngoài ra còn có nhu cầu khoảng 400 – 500.000 tấn phân bón các loại là vi sinh, phân bón lá.
- **Tổng công suất thiết kế tăng từ 2015**, nhưng sản lượng sản xuất nội địa chưa tăng trong năm 2016.
- **Kỳ vọng liên quan đến thuế VAT thay đổi:** Cuối 2016, hiệp hội phân bón VN và bộ công thương đã có đề xuất để chính phủ điều chỉnh mặt hàng phân bón từ diện miễn thuế VAT sang thuế suất 0%. Nếu được chấp thuận việc hạch toán của doanh nghiệp sản xuất phân bón sẽ thay đổi thành được khấu trừ thuế VAT đầu vào thay vì phải ghi nhận vào chi phí như trước đây. Theo đó, lợi nhuận của DN sản xuất phân bón sẽ tăng thêm (cụ thể DPM khoảng 350 tỷ và LAS khoảng 100 tỷ).

Khó khăn:

- **Ảnh hưởng bất lợi từ Trung Quốc:** Các nhà máy ở Trung Quốc duy trì việc cắt giảm 50% sản lượng từ đầu năm 2017 dù thuế xuất khẩu phân bón của nước này đã được giảm cuối 2016 gây tác động đáng kể lên giá và nguồn cung cho Việt Nam. Sản lượng phân bón nhập khẩu từ Trung Quốc thường chiếm tỷ trọng cao (hơn 40%) và giá phân bón Trung Quốc thường thấp hơn giá ở Việt Nam 10-15%.

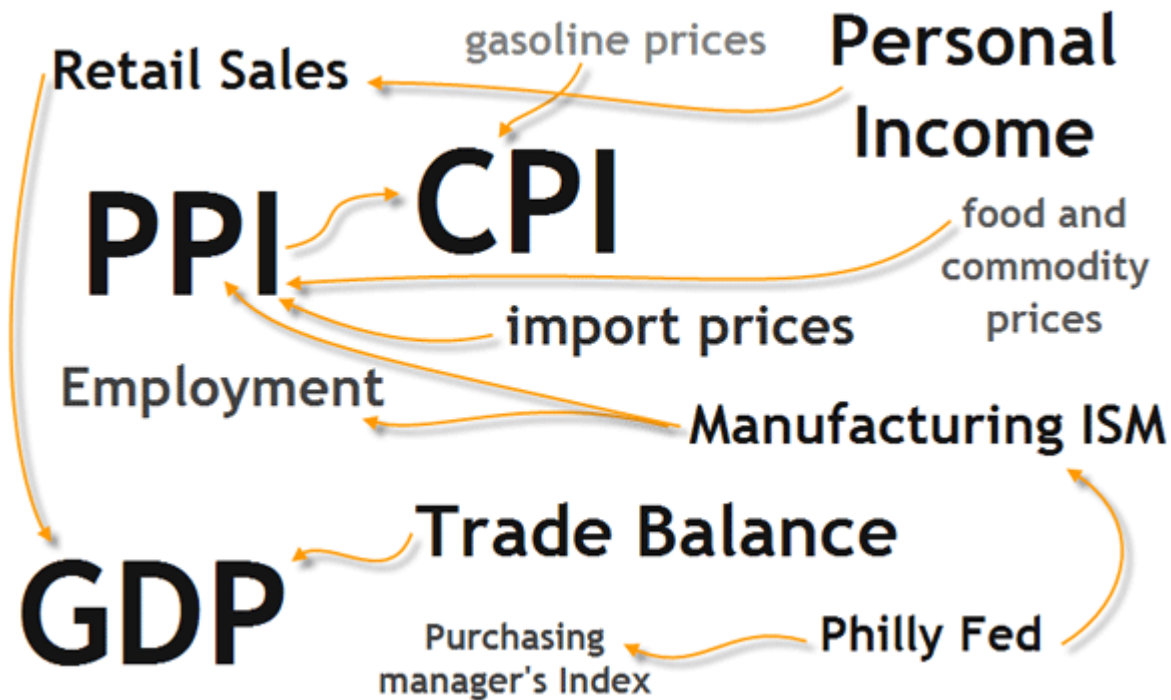
	P/E (x)	Kế hoạch 2017 (tỷ đồng)	
		Doanh thu	Lợi nhuận
DPM	8.5	7,743	823
LAS	11.1	4,125	252
BFC	7.6	6,850	420

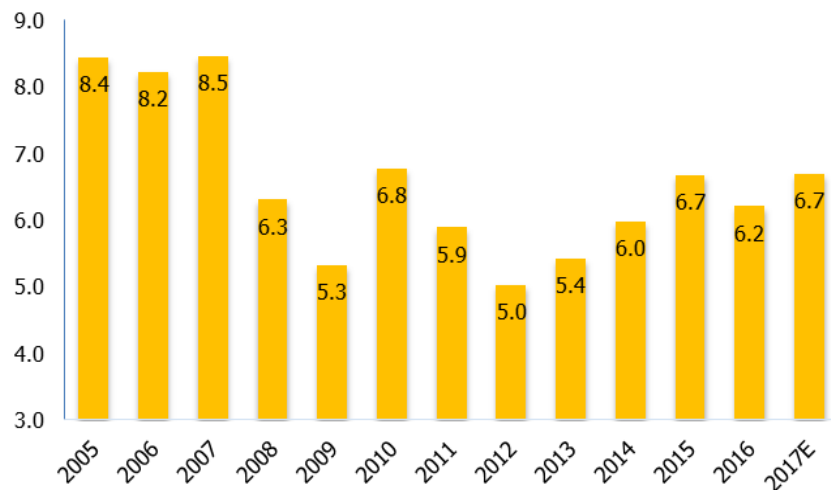
Các cổ phiếu đáng lưu ý:

- DPM (MUA)** Công ty dẫn đầu về sản xuất urê với công suất đạt 800.000 tấn. P/E 8,5 lần
- LAS (Theo dõi)** Công ty sản xuất phân lân hàng đầu Việt Nam, công suất 700.000 tấn phân lân và 300.000 tấn phân lân nung chảy, P/E 11 lần.
- BFC (Theo dõi)** Doanh nghiệp hàng đầu về sản xuất kinh doanh NPK với công suất 925.000 tấn. P/E 7.64 lần.

Kinh tế Vĩ mô Việt Nam:

Sản xuất tiếp tục mở rộng

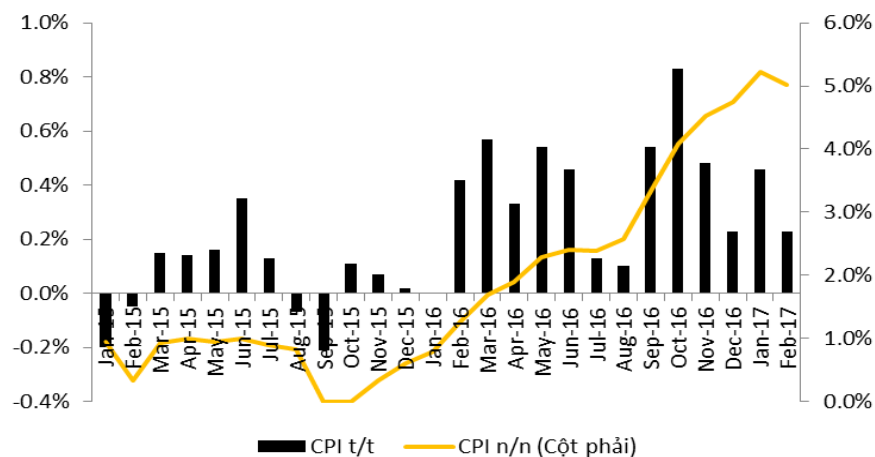




Nguồn: GSO

Tăng trưởng GDP ổn định

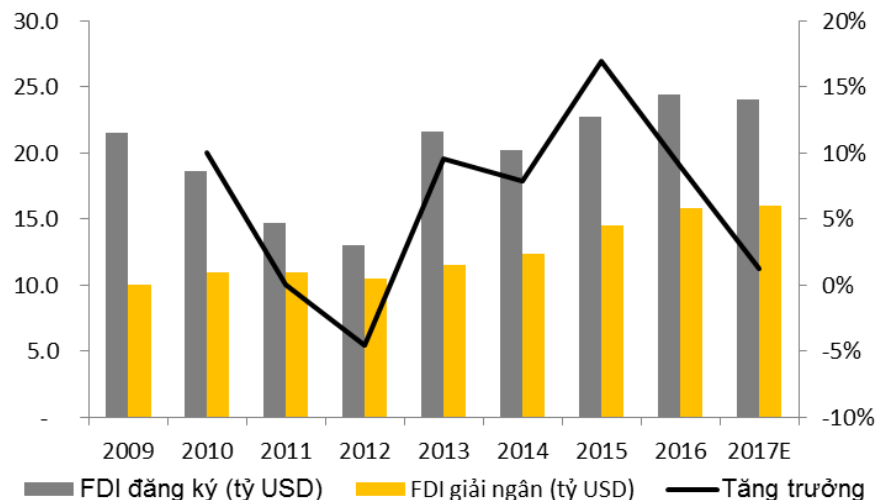
- Quốc hội đã thông qua mục tiêu tăng trưởng GDP 6,7% cho năm 2017. Như chúng tôi đã lưu ý trong báo cáo trước, tăng trưởng GDP có thể đạt khoảng 6,5%-6,7%.
- Một số thuận lợi có thể kể đến như: 1) Chính sách tiền tệ nới lỏng - lãi suất tiếp tục duy trì ở mức thấp; 2) Chính sách tài khóa thuận lợi – thuế TNDN giảm từ 22% xuống còn 20%.
- Bên cạnh đó, giá dầu được dự báo duy trì bình quân khoảng 57,5 USD/thùng đối với WTI và 59 USD/thùng đối với Brent trong Q2/17, lần lượt tăng khoảng 27,6% và 36,5% so với bình quân 2016 cũng sẽ là yếu tố thuận lợi giúp đạt mục tiêu tăng trưởng kinh tế.



Nguồn: GSO

Lạm phát tháng 2 tăng nhẹ

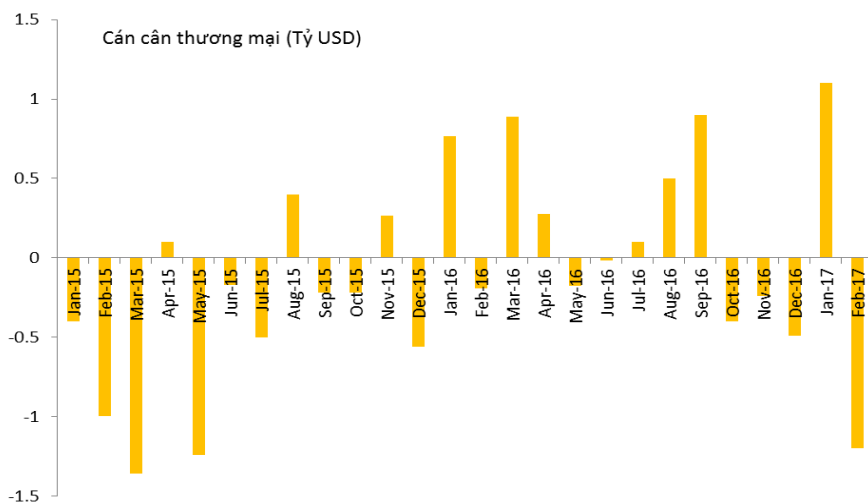
- Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 2/2017 tăng 0,23% so với tháng trước. Có 8/11 nhóm hàng tăng giá, trong đó nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng tăng mạnh nhất 0,77% t/t. So với cùng kỳ, CPI tăng 5,02%.
- Mục tiêu lạm phát cho cả năm 2017 được đề ra là dưới 4%. Chúng tôi cho rằng mục tiêu này tương đối thách thức trong bối cảnh giá các loại hàng hóa đang có xu hướng hồi phục. Mặc dù vậy, điều này không có nghĩa rằng mục tiêu trên là không khả thi khi năm 2017 sẽ ít chịu áp lực từ nhóm các mặt hàng do nhà nước quản lý (y tế, giáo dục) như trong 2016



Nguồn: GSO

Tăng trưởng FDI có phần hạ nhiệt

- So với 2016, tăng trưởng FDI có dấu hiệu hạ nhiệt. Theo tổng cục thống kê, đầu tư trực tiếp của nước ngoài đăng ký từ đầu năm đến thời điểm 20/2/2017 đạt hơn 2 tỷ USD, tăng 6,5% về vốn đăng ký. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện 2T2017 ước tính đạt 1,6 tỷ USD, tăng 3,3% so với cùng kỳ năm 2016.
- FDI tăng trưởng sẽ giúp cân bằng cán cân thanh toán và ổn định tỷ giá.

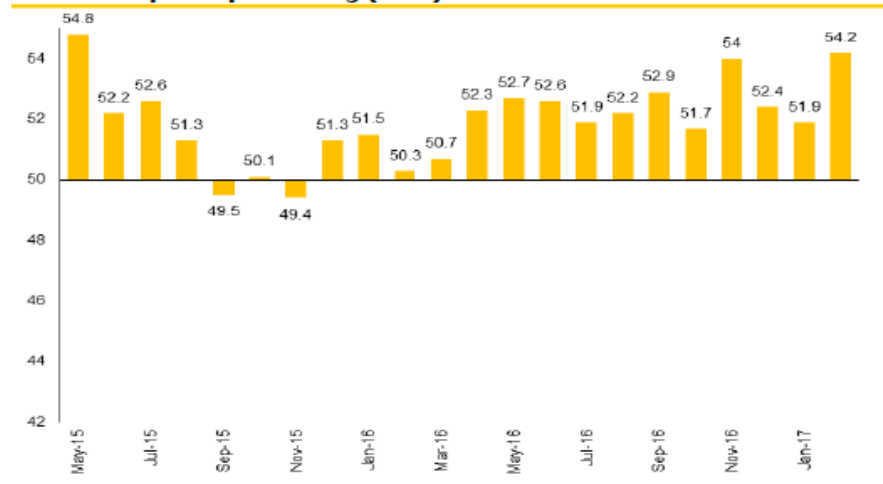


Nguồn: GSO

Nhập siêu 100 triệu USD 2 tháng đầu năm

- Tính chung 2 tháng đầu năm, Việt Nam nhập siêu gần 100 triệu USD. Trong đó kim ngạch hàng hóa xuất khẩu ước tính đạt 27,3 tỷ USD, tăng 15,4% so với cùng kỳ năm 2016. Kim ngạch hàng hoá nhập khẩu ước tính đạt 27,4 tỷ USD, tăng 19,6% n/n.
- Mục tiêu tăng trưởng xuất khẩu năm 2017 tương đối khả thi là từ 6%-7%.

Chỉ số nhà quản trị mua hàng (PMI)

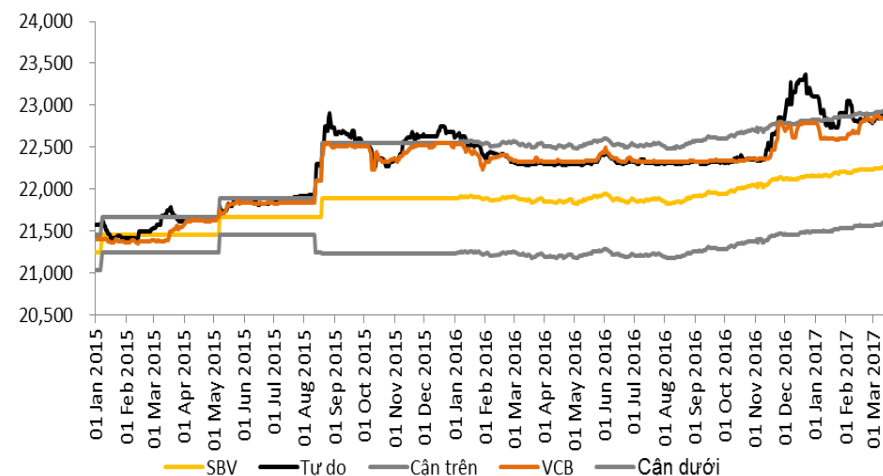


Nguồn: Markit Nikkie

Nguồn: Markit

Sản xuất tiếp tục mở rộng

- Điểm sáng vĩ mô 2 tháng đầu năm là sản xuất tiếp tục mở rộng. Chỉ số PMI tháng 2/2017 tăng lên 54,2 từ 51,9 trong tháng trước, do nhiều yếu tố tích cực. PMI duy trì trên 50 cho thấy điều kiện kinh doanh đang cải thiện. Đây cũng là mức cao nhất kể từ tháng 5 năm 2015, cũng là tháng thứ 15 liên tiếp PMI đứng trên 50.
- Đáng chú ý là cả tổng đơn đặt hàng mới và đơn hàng xuất khẩu mới tăng với tốc độ nhanh hơn do nhu cầu từ các khách hàng quốc tế tiếp tục có cải thiện.



Nguồn: GSO

Rủi ro tỷ giá

- Tính đến thời điểm hiện tại, tỷ giá trung tâm tăng 0,5% so với đầu năm.
- Giá USD tự do và tỷ giá niêm yết tại các Ngân hàng thương mại duy trì khá gần cận trên cho thấy tình trạng căng thẳng vẫn còn tồn tại.

Khuyến cáo

Bản cáo này là sản phẩm của Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng Việt Nam (MBKE), nhằm cung cấp thông tin và những ý kiến chỉ dành cho mục đích tham khảo. Báo cáo không có ý định và mục đích cấu thành những lời khuyên tài chính, đầu tư, giao dịch hay bất kỳ lời khuyên nào khác. Báo cáo không được phân tích như một sự xúi giục hay một yêu cầu mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào. Thông tin và những lời bình luận không có ý tán thành hay khuyến nghị cho bất kỳ loại chứng khoán hay những phương tiện đầu tư khác.

Báo cáo này dựa vào những thông tin đại chúng. Maybank Kim Eng cố gắng trong phạm vi có thể sử dụng thông tin đầy đủ và đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không khẳng định những thông tin đưa ra là hoàn toàn chính xác và đầy đủ. Người đọc cũng nên lưu ý rằng ngoại trừ điều ngược lại được nêu ra, Maybank Kim Eng và bên cung cấp dữ liệu thứ 3 không đảm bảo về tính chính xác, đầy đủ và kịp thời của dữ liệu mà chúng tôi cung cấp và sẽ không chịu trách nhiệm cho bất cứ sự thiệt hại nào liên quan đến việc sử dụng những dữ liệu đó.

Tất cả quyền được đảm bảo, từng phần hoặc toàn bộ báo cáo này không được sửa chữa, sao chép bằng bất cứ hình thức nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của MBKE.

Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng

Hội sở: Lầu 4A-15+16, Vincom Center Đồng Khởi, 72 Lê Thánh Tôn, P.Bến Thành, Q.1, Tp.HCM, Việt Nam

Tel: (84) 44 555 888 - Nhấn phím 1 | Fax: (84) 8 38 271 030 | Website: <http://maybank-kimeng.com.vn>



BỘ PHẬN NGHIÊN CỨU PHÂN TÍCH – KHỐI KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

- **Nguyễn Thị Ngân Tuyền**, Giám đốc (84) 8 44 555 888 x 8081 | tuyen.nguyen@maybank-kimeng.com.vn
Thực phẩm và đồ uống - Dầu khí - Ngân hàng
- **Trương Quang Bình**, Phó Giám đốc (84) 8 44 555 888 x 8088 | binh.truong@maybank-kimeng.com.vn
Vĩ mô - Cao su - Săm lốp - Dầu khí
- **Trịnh Thị Ngọc Diệp** (84) 4 44 555 888 x 8208 | diep.trinh@maybank-kimeng.com.vn
Công nghệ - Năng lượng - Xây dựng
- **Nguyễn Thị Sony Trà Mi** (84) 8 44 555 888 x 8084 | mi.nguyen@maybank-kimeng.com.vn
Cảng biển - Dược phẩm - Thép
- **Nguyễn Thanh Lâm** (84) 8 44 555 888 x 8086 | thanhlam.nguyen@maybank-kimeng.com.vn
Thị trường - Phân tích kỹ thuật